

NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG PHÒNG HỘ, CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG CỦA RỪNG TRỒNG TRẤU (*Vernicia montana* Lour.) HỖN LOẠI TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

Đặng Thái Dương¹, Đặng Thái Hoàng^{1,*}

¹ Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

*Email: dangthaiduong@huaf.edu.vn

TÓM TẮT

Kết quả nghiên cứu rừng trồng Trấu hỗn loài ở tỉnh Quảng Trị (rừng trồng hỗn loài Trấu, Thông nhựa, 20 tuổi; Trấu, Thông nhựa, Sao đen, 20 tuổi; Trấu, Sau sau, 10 tuổi; Trấu, Sao đen, 10 tuổi; Trấu, Lim xanh, Sao đen, 5 tuổi; Trấu, Sao đen, 5 tuổi) bước đầu đã xác định rừng trồng hỗn loài Trấu, Thông nhựa; Trấu, Sau sau; Trấu, Lim xanh, Sao đen có khả năng phòng hộ, cải thiện môi trường đất và không khí tốt. Theo đó, rừng trồng Trấu hỗn loài (5 tuổi) có chỉ số cấu trúc tổng hợp của thảm thực vật rừng (Z) = 172,7% và đạt cao nhất ở rừng trồng Trấu hỗn loài (20 tuổi), với Z = 297,8%. Nhiệt độ đất dưới tán rừng được cải thiện từ 1,4 - 2,5°C; độ ẩm đất được cải thiện từ 11,9 - 19,7%; các chỉ tiêu hoá tính đất được cải thiện là: Độ pH từ 1,88 - 2,02; hàm lượng mùn từ 2,01 - 2,95%; hàm lượng đạm dễ tiêu từ 1,53 - 2,24 mg/100 g đất; hàm lượng lân dễ tiêu từ 37,41 - 77,46 mg/100 g đất; hàm lượng kali dễ tiêu từ 75,8 - 85,91 mg/100 g đất. Nhiệt độ không khí dưới tán rừng được cải thiện từ 3,4 - 6°C; độ ẩm không khí được cải thiện từ 5 - 11,2%. Kết quả nghiên cứu làm cơ sở lựa chọn rừng trồng Trấu hỗn loài phù hợp phát triển cho tỉnh Quảng Trị.

Từ khoá: Cây Trấu, cấu trúc rừng phòng hộ, cải thiện đất, cải thiện không khí.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trấu (*Vernicia montana* Lour.) thuộc họ Thầu dầu, là loài cây bản địa, đa mục đích, có giá trị phòng hộ bảo vệ, cải tạo môi trường... [1]. Ở tỉnh Quảng Trị, từ năm 1990, cây Trấu được Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hướng Hóa - Đakrông đưa vào trồng rừng tập trung. Từ đó đến nay, diện tích rừng trồng Trấu không ngừng tăng lên trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Trị. Tổng diện tích rừng trồng Trấu tập trung và phân tán trên toàn tỉnh hiện nay là 4.296,26 ha. Từ năm 2000, cây Trấu được chọn để đưa vào trồng rừng hỗn loài với một số loài cây bản địa khác nhằm mục tiêu phòng hộ đầu nguồn, điển hình phải kể đến rừng trồng hỗn loài Trấu và Thông nhựa (trồng năm 2004); Trấu, Thông nhựa và Sao đen (trồng năm 2004); Trấu và Sau sau (trồng năm 2014); Trấu và Sao đen (trồng năm 2019); Trấu, Lim xanh và Sao đen (trồng năm 2019). Kết quả đánh giá năm 2020 của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Tư vấn Quản lý Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị cho thấy, ngoài hiệu quả kinh tế, rừng trồng Trấu hỗn loài bước đầu đã phát huy được hiệu quả phòng

hộ, cải thiện môi trường, hạn chế thiệt hại do thiên tai... [2]. Tuy nhiên, kết quả đánh giá mới chỉ dừng lại ở việc nhận định thông qua một số chỉ tiêu về cấu trúc, quy mô còn hạn chế; việc đánh giá các chỉ tiêu cấu trúc rừng phản ánh khả năng phòng hộ; đánh giá hiệu quả cụ thể về khả năng cải thiện đất, cải thiện môi trường không khí của rừng trồng Trấu hỗn loài với các loài cây bản địa khác còn chưa cụ thể, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc quyết định lựa chọn loài cây trồng, chọn phương thức trồng, tỷ lệ hỗn loài nhằm phát triển rừng phòng hộ bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Do vậy, *Nghiên cứu đánh giá khả năng phòng hộ cải thiện môi trường của rừng trồng Trấu (*Vernicia montana* Lour.) hỗn loài tại tỉnh Quảng Trị* là cần thiết.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Vật liệu nghiên cứu

Rừng trồng hỗn loài Trấu và Thông nhựa, 20 năm tuổi; Trấu, Thông nhựa và Sao đen, 20 năm tuổi; Trấu và Sau sau, 10 năm tuổi; Trấu và Sao đen, 10 năm tuổi; Trấu, Lim xanh và Sao đen, 5 năm tuổi; Trấu và Sao đen, 5 năm tuổi; đất dưới tán